



ASEAN SECURITIES

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN

**BÁO CÁO VĨ MÔ:
TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM
THÁNG 7 và 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

**TIẾP ĐÀ TĂNG TRƯỞNG
MÙA CAO ĐIỂM XUẤT KHẨU ĐANG ĐẾN RẤT GẦN**

Người thực hiện: Đỗ Ngọc Khánh Hạ – Chuyên viên Phân tích Vĩ mô và Chiến lược thị trường

Người phê duyệt: Hoàng Tuấn Anh – Trưởng phòng Phân tích Vĩ mô và Chiến lược thị trường

MỤC LỤC

I. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP TIẾP TỤC LÀ ĐẦU KÉO MẠNH MỀ.....	TRANG 4
1. PMI và IIP toàn ngành công nghiệp tiếp tục đà tăng ấn tượng	
2. Công nghiệp chế biến chế tạo tăng trưởng tốt và mạnh nhất ở lĩnh vực sản xuất	
II. XUẤT KHẨU – BẬT TĂNG MẠNH MỀ TRONG QUÝ III TỪ NỀN TÍCH CỰC 1H2024.	TRANG 6
1. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 6,7% so với tháng trước và 19.11% so với cùng kỳ	
2. Dệt may có mức tăng trưởng tốt và cơ hội phát triển trong mùa cao điểm xuất khẩu Quý 3	
3. Xuất khẩu sắt thép và gỗ cũng là điểm sáng trong các nhóm hàng xuất khẩu	
4. Thủy sản đang có dấu hiệu phục hồi mạnh mẽ ở thị trường Mỹ	
III. KHU VỰC DỊCH VỤ TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH, VỚI ĐIỂM SÁNG ĐẾN TỪ MẢNG DU LỊCH.....	TRANG 12
IV. VỐN ĐẦU TƯ FDI THỰC HIỆN LŨY KẾ 7 THÁNG ĐẦU NĂM CAO KỶ LỤC.....	TRANG 14
V. THU NSNN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH, CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIẢM NHẸ	TRANG 16
VI. THÊM NHIỀU DOANH NGHIỆP GIA NHẬP NGÀNH THƯƠNG MẠI, CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN CHẾ TẠO, BẤT ĐỘNG SẢN	TRANG 17
VII. CPI TĂNG SO VỚI THÁNG TRƯỚC NHƯNG VẪN NẪM TRONG VÙNG KIỂM SOÁT MỤC TIÊU CỦA CHÍNH PHỦ	TRANG 19
VIII. KHUYẾN NGHỊ HÀNH ĐỘNG	TRANG 21

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu nhiều biến động, tình hình kinh tế Việt Nam tiếp tục là điểm sáng trên thế giới, nối tiếp đà tăng trưởng của tháng 6 dựa trên sự đồng thuận của cả ba chân kiềng quan trọng: Công nghiệp, Xuất khẩu và Bán lẻ.

Trong đó, điểm sáng đáng chú ý nhất đến từ hoạt động xuất khẩu chuẩn bị bước vào mùa cao điểm, cùng với đó là sự tăng trưởng của sản xuất công nghiệp. Tiêu dùng trong nước duy trì mức tăng trưởng ổn định và ngành du lịch đang có nhiều dấu hiệu khởi sắc. Bên cạnh đó, hoạt động đầu tư FDI cũng được thúc đẩy mạnh mẽ.

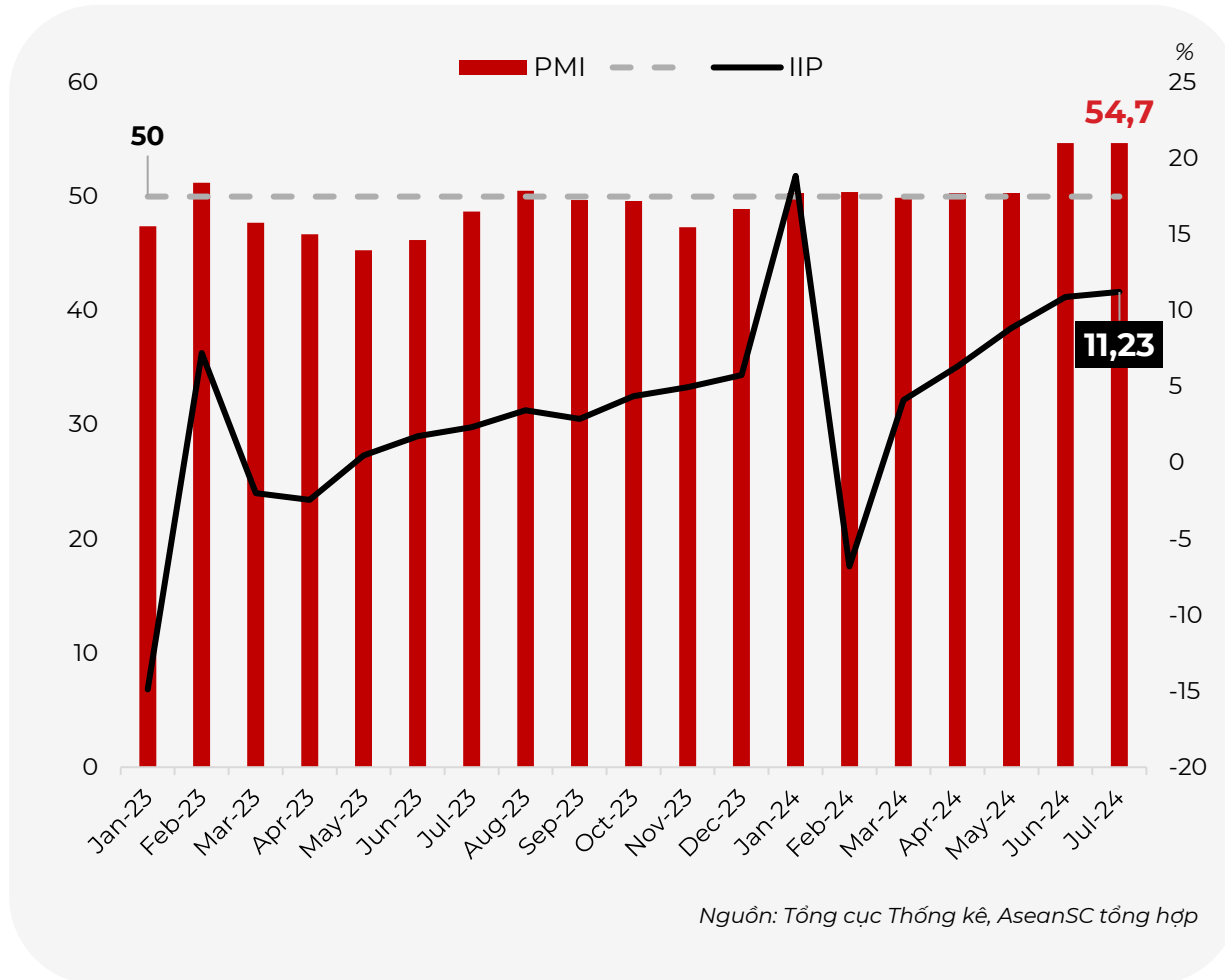
Cụ thể, trong tháng 7:

- **Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 35.92 tỷ USD**, đạt mức tăng trưởng 19.11% svck;
- **PMI lần thứ 2 liên tiếp đạt 54.7 điểm**, chỉ số IIP toàn ngành công nghiệp tăng tốt 11.23% svck, nối tiếp đà tăng trưởng liên tục kể từ tháng 2 đến nay. Trong đó **Công nghiệp chế biến chế tạo** có mức bật tăng mạnh mẽ nhất với tốc độ 13.31% svck;
- **Ngành du lịch tăng trưởng sáng** với lượng khách quốc tế đạt 50.96% svck 2023 và 1.9% so với năm 2019 khi chưa xảy ra dịch Covid-19
- **Vốn đầu tư FDI thực hiện 7 tháng đầu năm đạt 12.55 tỷ USD**, cao nhất trong 5 năm trở lại đây tính cả về giá trị tuyệt đối lẫn tỷ lệ vốn thực hiện.

Ở phương diện đầu tư, chúng tôi cho rằng, các nhóm ngành dịch vụ xuất khẩu như **logistics, vận tải, cảng biển**, và các ngành sản xuất đặc thù như **dệt may, thủy sản, gỗ, thép và vật liệu xây dựng** sẽ là những nhóm có nhiều khả năng hưởng lợi trong thời gian tới. Bên cạnh đó, theo dòng đầu tư FDI, lĩnh vực **bất động sản khu công nghiệp** cũng sẽ có nhiều yếu tố tích cực. Và cuối cùng là lĩnh vực **đầu tư công**, vốn thường chứng kiến sự tăng tốc giải ngân mạnh mẽ vào những tháng cuối năm để đảm bảo các dự án về đích đúng hạn.

I. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP TIẾP TỤC LÀ ĐẦU KÉO MẠNH MỀ

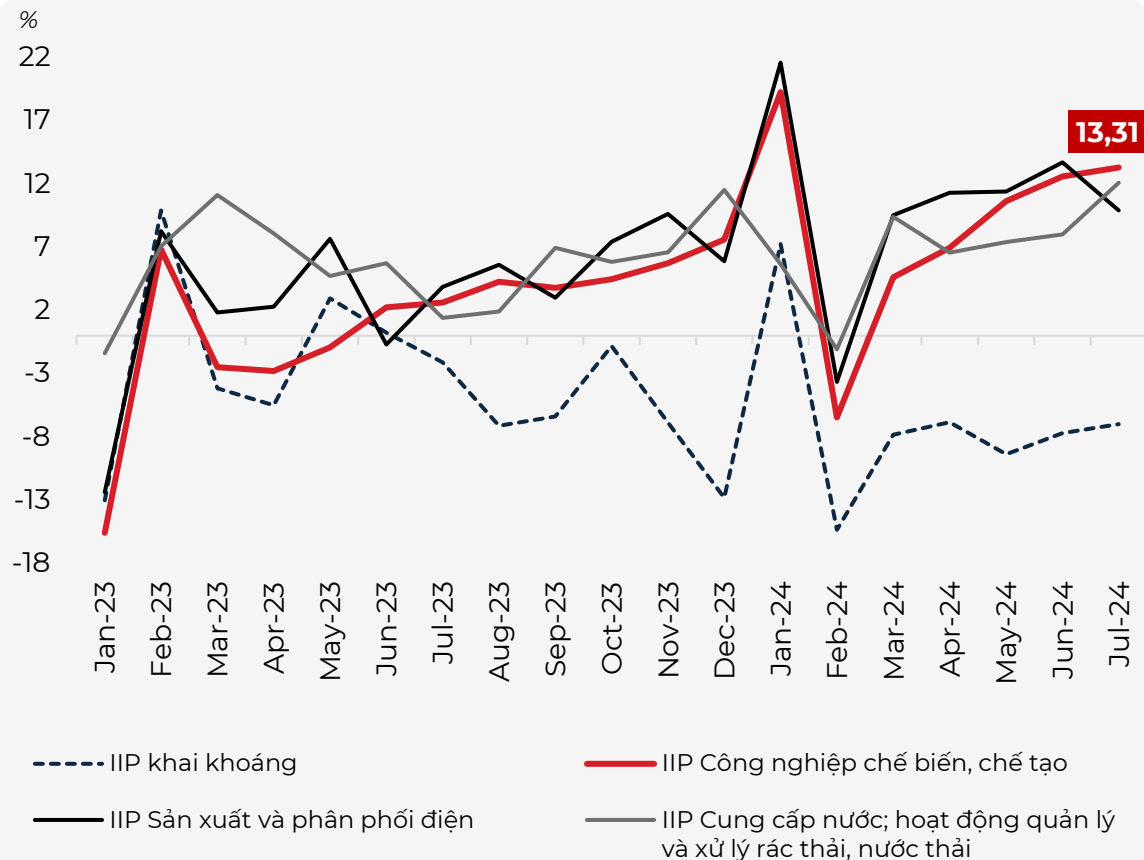
1. PMI và IIP toàn ngành công nghiệp tiếp tục đà tăng ấn tượng



- **PMI tháng 7 của Việt Nam tiếp tục đà tăng mạnh, đánh dấu tháng thứ 4 tăng liên tiếp và 02 tháng liên tục trên mốc 54 điểm.** Đáng chú ý, Việt Nam đạt vị trí thứ 2 trong khu vực Đông Nam Á, chỉ sau Singapore. Điều này phản ánh sự cải thiện đáng kể trong môi trường kinh doanh, sản xuất. Số lượng đơn đặt hàng mới tăng nhanh đã thúc đẩy các nhà sản xuất đẩy mạnh sản xuất trong tháng 7, đạt tốc độ tăng trưởng sản lượng cao nhất kể từ tháng 3/2011.
- **Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) toàn ngành tháng 7 tiếp tục đà tăng trưởng ấn tượng, đạt 11.23% so với cùng kỳ năm 2023,** duy trì xu hướng tích cực từ tháng 2 và vượt mức tăng trưởng trung bình 9.98% giai đoạn trước đại dịch COVID-19.
- **Tính chung 7 tháng đầu năm, tăng trưởng IIP toàn ngành ước đạt 8.5%,** chủ yếu nhờ vào động lực từ ngành công nghiệp chế biến chế tạo (đóng góp 8.2 điểm phần trăm) và ngành sản xuất và phân phối điện (đóng góp 1.1 điểm phần trăm).

I. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP TIẾP TỤC LÀ ĐẦU KÉO MẠNH MỀ

2. Công nghiệp chế biến chế tạo tăng trưởng tốt và mạnh nhất ở lĩnh vực sản xuất



Nguồn: Tổng cục Thống kê, AseanSC tổng hợp

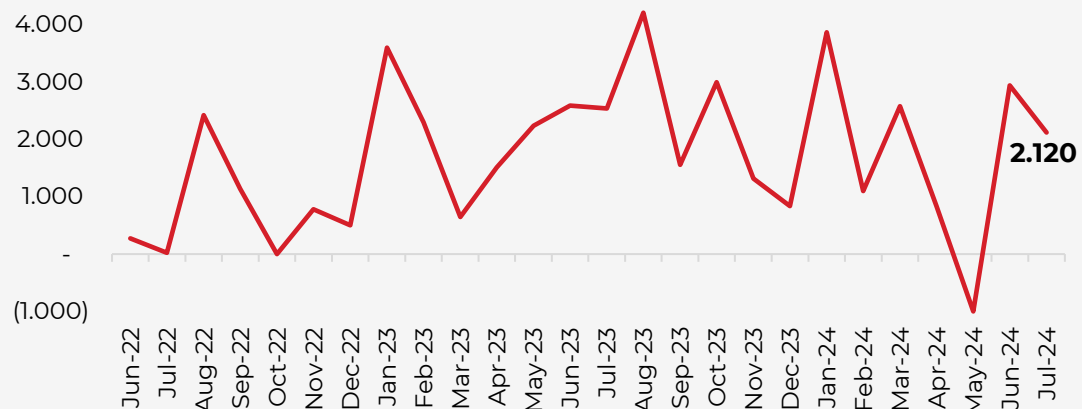
- Công nghiệp chế biến chế tạo tiếp tục tăng trưởng tốt đạt **13.31% svck** - mức tăng mạnh nhất trong các khu vực ở lĩnh vực **sản xuất**. Theo sau là các hoạt động cung cấp năng lượng, dịch vụ thiết yếu cho sản xuất công nghiệp: Cung cấp nước và hoạt động xử lý rác thải tăng 12.09%; Sản xuất và phân phối điện tăng 9.9%. Riêng chỉ có ngành khai khoáng vẫn giảm 7%.
- Trong cấu phần công nghiệp chế biến chế tạo, những ngành có mức tăng trưởng tốt về sản lượng là thủy sản, dệt may, sắt thép, điện tử, và các phương tiện có động cơ – những sản phẩm xuất khẩu chính của Việt Nam.

II. XUẤT KHẨU – BẬT TĂNG MẠNH MẼ TRONG QUÝ III TỪ NỀN TÍCH CỰC 1H2024

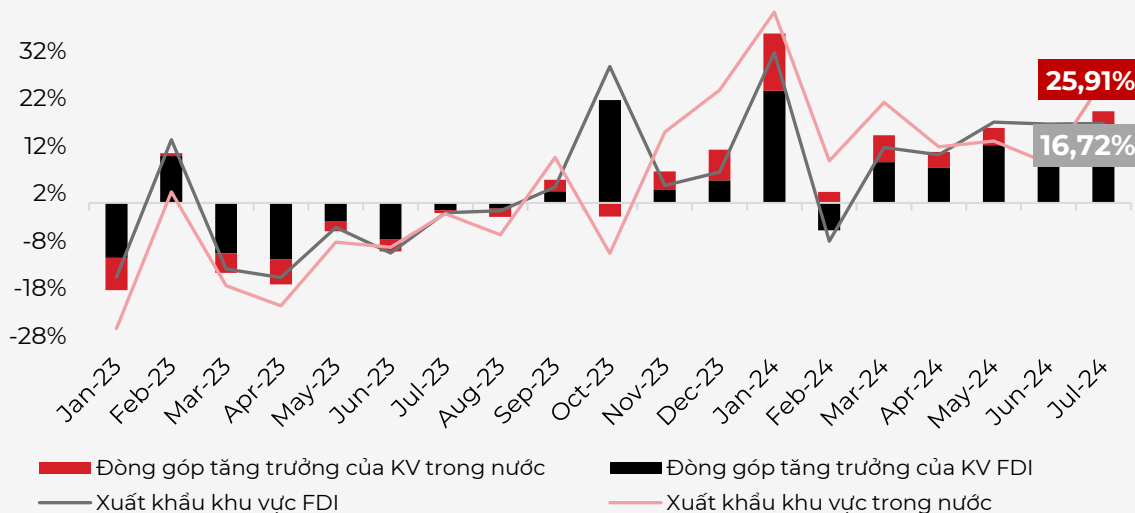
1. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 6,7% so với tháng trước và 19.11% so với cùng kỳ

CCTM tổng thể trong tháng 7 xuất siêu 2.12 tỷ USD

Triệu USD



Sự tăng trưởng xuất khẩu diễn ra đồng đều ở cả khu vực các doanh nghiệp trong nước



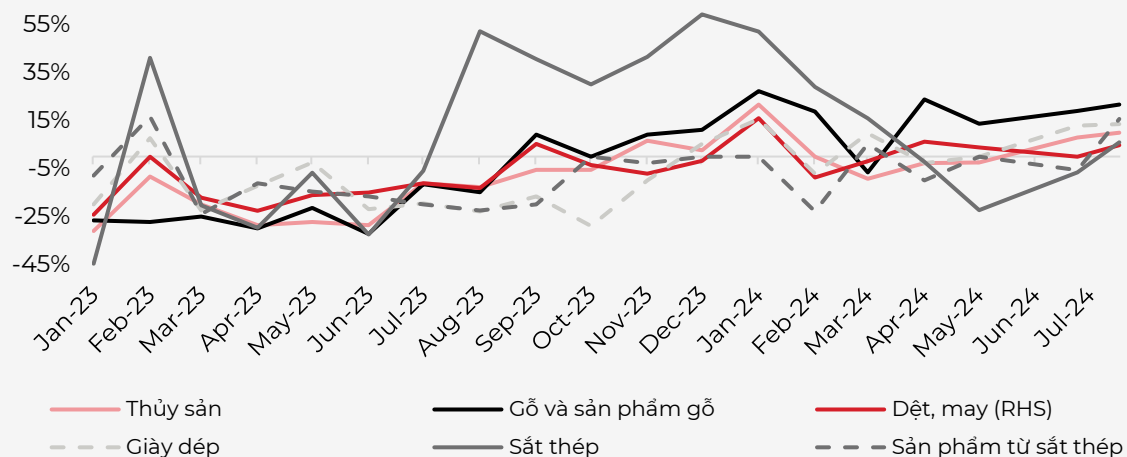
Nguồn: Tổng cục Thống kê, AseanSC tổng hợp

- **Tổng kim ngạch xuất khẩu T7 đạt 35.92 tỷ USD, tăng 6,7% so với tháng trước và 19.11% svck.** Trong đó, xuất khẩu tại khu vực kinh tế trong nước đạt 9,87 tỷ USD, tăng 9,8%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 26,05 tỷ USD, tăng 5,6% svck.
- **Xuất khẩu khu vực FDI trong tháng 7 đạt 26.05 tỷ USD và tăng 16.72% svck.**
- **Xuất khẩu khu vực trong nước tháng 7 đạt sản lượng cao nhất kể từ đầu năm 2022 (9.87 tỷ USD)** với tốc độ tăng trưởng vượt trội 25.91% svck, và tăng 5.72% trên mức nền cao của tháng 6.
- **Nhập khẩu đầu vào cũng ghi nhận mức tăng ấn tượng**, cụ thể là ở khu vực FDI đạt 29.9% và khu vực trong nước đạt 16.53%. Mặc dù điều này dẫn đến nhập siêu ở khu vực trong nước, nhưng phần lớn hàng nhập khẩu là nguyên liệu phục vụ sản xuất như quặng, sắt thép, phân bón, cao su, gỗ, sợi và vải. Sự gia tăng nhập khẩu nguyên liệu này càng củng cố thêm triển vọng về một sự bứt phá mạnh mẽ hơn nữa của xuất khẩu trong những tháng cuối năm 2024.

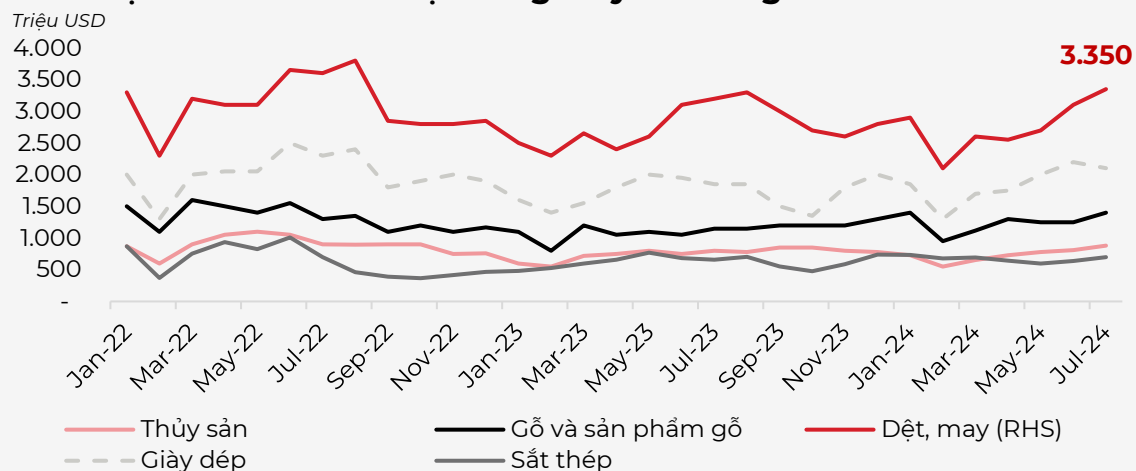
II. XUẤT KHẨU – BẬT TĂNG MẠNH MẼ TRONG QUÝ III TỪ NỀN TÍCH CỰC 1H2024

2. Dệt may có mức tăng trưởng tốt và cơ hội phát triển trong mùa cao điểm xuất khẩu Quý 3

Tăng trưởng giá trị xuất khẩu các mặt hàng truyền thống



Giá trị xuất khẩu các mặt hàng truyền thống



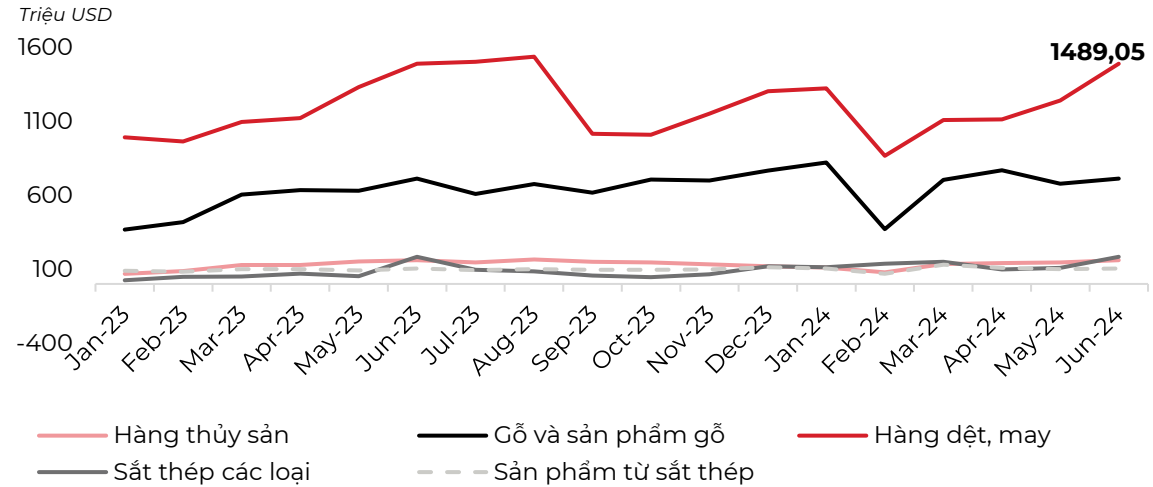
Nguồn: Tổng cục Thống kê, AseanSC tổng hợp

- **Giá trị xuất khẩu các ngành: Dệt may, gỗ, sắt thép và sản phẩm từ sắt thép, thủy sản, dệt may đều ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng.** Đây cũng là 05 mặt hàng có giá trị xuất khẩu lớn nhất trong các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam tính trong 7 tháng đầu năm 2024.
- **Dệt may vẫn duy trì giá trị xuất khẩu cao nhất trong nhóm hàng xuất khẩu truyền thống** và đạt 3.35 tỷ USD trong tháng 7, tổng giá trị hàng dệt may xuất khẩu tăng cũng ghi nhận tăng 2.28% svck.
- **Hoạt động xuất khẩu dệt may vào thị trường Hoa Kỳ dự báo sẽ còn tiếp tục xu hướng tăng trưởng** từ tháng 2 đến nay và kỳ vọng ghi nhận những con số tích cực hơn nữa khi vào mùa cao điểm quý 3, với những động thái đã khá rõ ràng về nhu cầu gia tăng lượng hàng hóa nhập khẩu hàng tiêu dùng của đất nước này.
- **Bên cạnh đó, tình hình bất ổn tại Bangladesh** càng mở ra cơ hội 'vàng' cho XK dệt may trong những tháng cao điểm vào Quý 3.

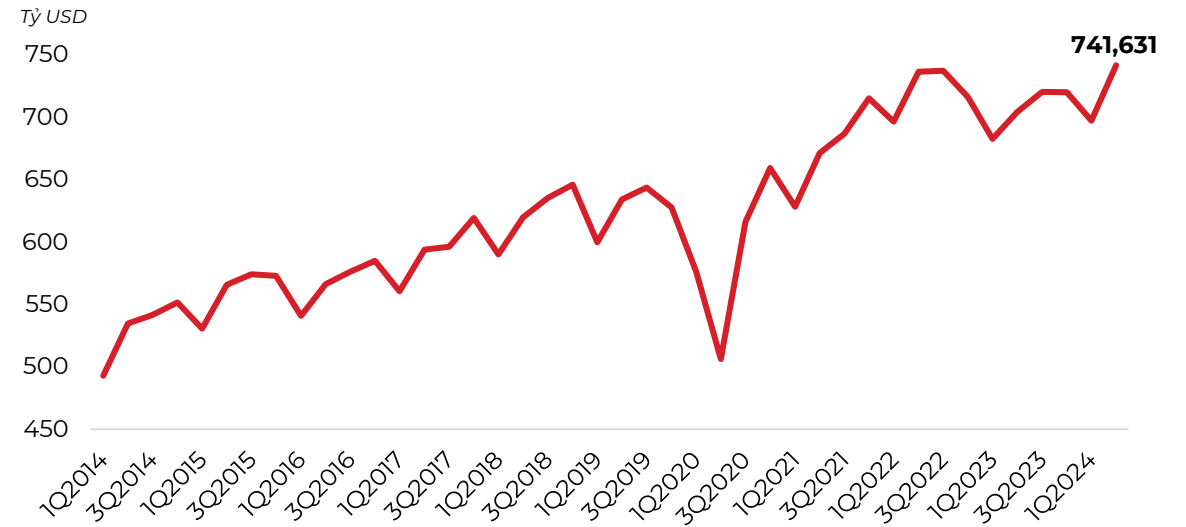
II. XUẤT KHẨU – BẬT TĂNG MẠNH MẼ TRONG QUÝ III TỪ NỀN TÍCH CỰC 1H2024

2. Dệt may có mức tăng trưởng tốt và cơ hội phát triển trong mùa cao điểm xuất khẩu Quý 3

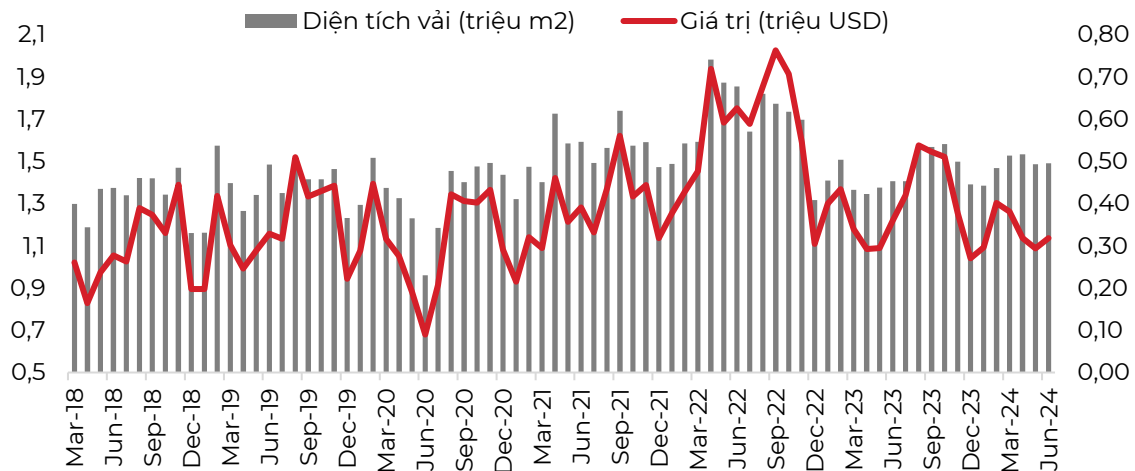
Mảng dệt may nổi bật trong giá trị xuất khẩu của các mặt hàng chủ lực vào Hoa Kỳ



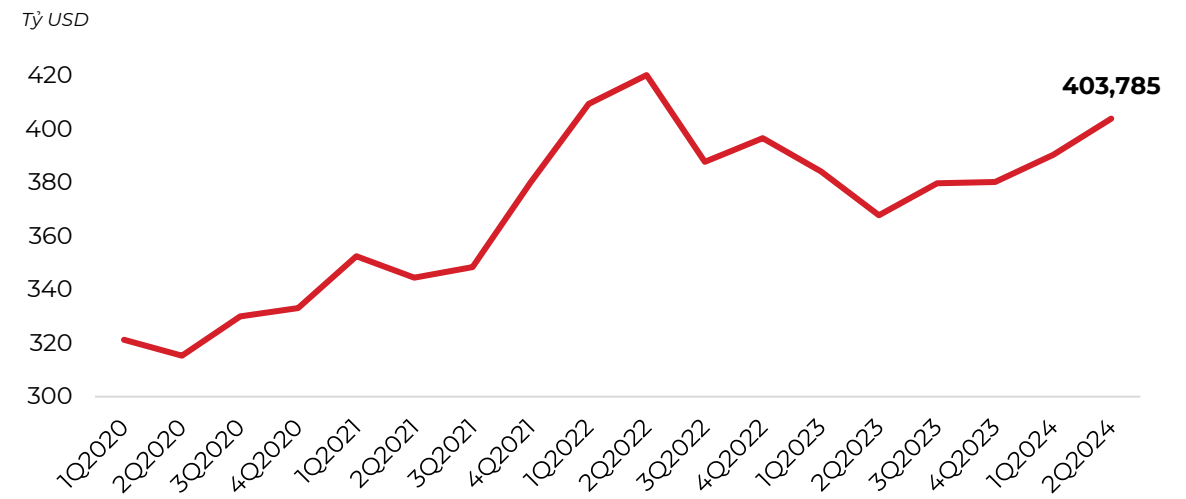
Tổng giá trị nhập khẩu hàng quý của Mỹ



Xuất khẩu hàng dệt may vào thị trường Hoa Kỳ thường đạt cao điểm vào tháng 7 – tháng 10



Giá trị nhập khẩu hàng tiêu dùng thực tế theo quý của Mỹ



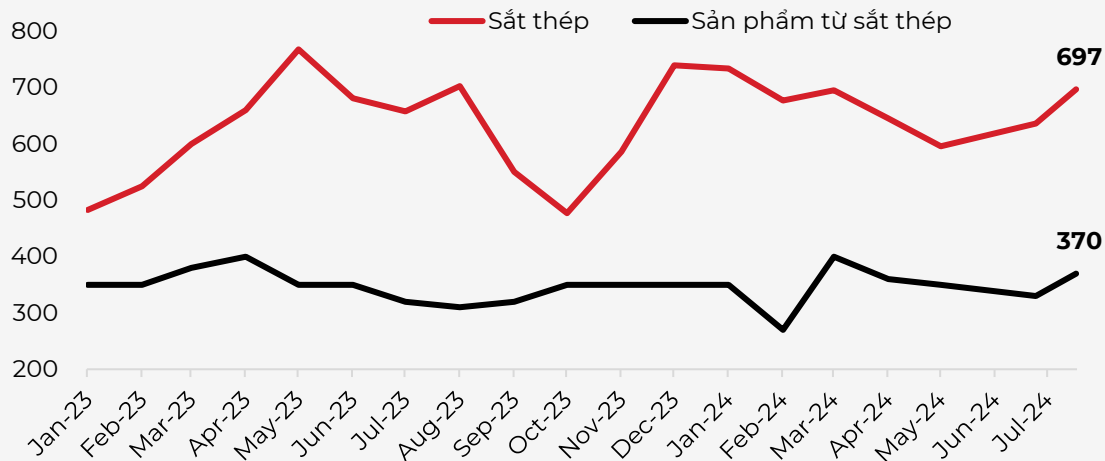
Nguồn: Tổng cục Hải quan, Fred, AseanSC tổng hợp

II. XUẤT KHẨU – BẬT TĂNG MẠNH MẼ TRONG QUÝ III TỪ NỀN TÍCH CỰC 1H2024

3. Xuất khẩu sắt thép và gỗ cũng là điểm sáng trong các nhóm hàng xuất khẩu

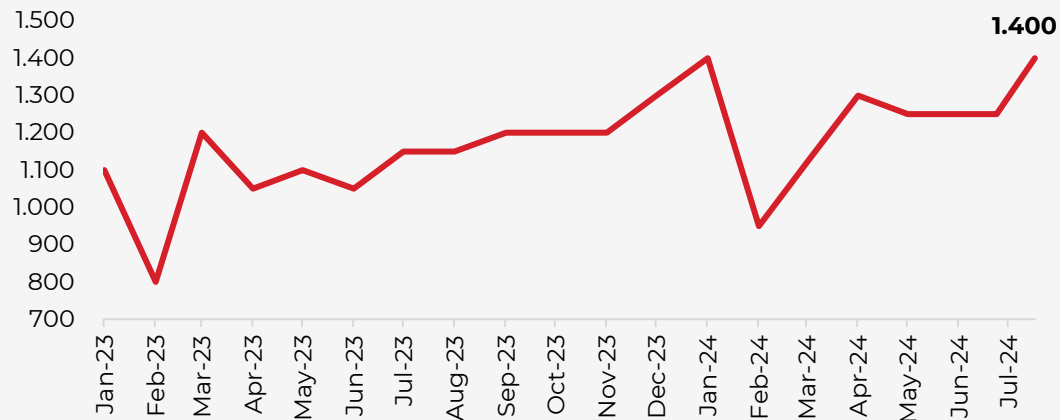
Giá trị xuất khẩu sắt thép và sản phẩm từ sắt thép của Việt Nam

Triệu USD



Giá trị xuất khẩu gỗ của Việt Nam

Triệu USD



Nguồn: Tổng cục Thống kê, AseanSC tổng hợp

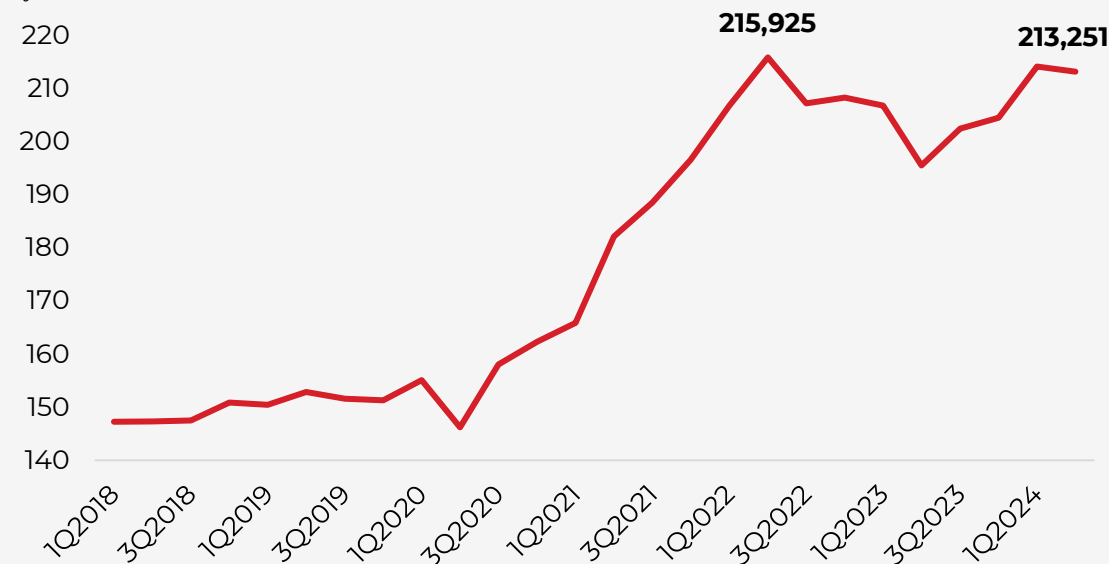
- Lĩnh vực sắt thép cũng là một điểm sáng khi tốc độ tăng trưởng **dẫn có dấu hiệu hồi phục** (tháng 7 chỉ giảm nhẹ 4.57% so với mức giảm 1.86% của tháng 6). Đây là mặt hàng phục vụ cho hoạt động xây dựng, do đó gắn liền với sự hồi phục của tăng trưởng kinh tế, hay nói cách khác là các hoạt động bất động sản và đầu tư cơ sở hạ tầng của các quốc gia.
- Dù rủi ro suy thoái kinh tế Mỹ vẫn hiện hữu, nhưng đây đồng thời là điều kiện quan trọng để các chính sách tiền tệ nới lỏng tại Mỹ và **toàn cầu lan rộng mạnh mẽ**. Điều này sẽ tạo đà cho ngành thép Việt Nam tăng tốc xuất khẩu trong thời gian tới.
- **Xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ trong tháng 7 tăng 24.4%svck và 12% so với tháng 6 liền trước.** Dẫn đầu về kim ngạch xuất khẩu trong năm 2023 là các mặt hàng ghế khung gỗ, nội thất phòng khách và phòng ăn; dăm gỗ; gỗ ván và ván sàn; đồ nội thất phòng ngủ, phục vụ chủ yếu cho nhu cầu sửa sang và hoàn thiện nhà ở.
- **Mảng xuất khẩu gỗ cũng được hưởng lợi** theo sự phục hồi của các nền kinh tế trên thế giới trong tương lai

II. XUẤT KHẨU – BẬT TĂNG MẠNH MẼ TRONG QUÝ III TỪ NỀN TÍCH CỰC 1H2024

4. Thủy sản đang có dấu hiệu phục hồi mạnh mẽ ở thị trường Mỹ

Giá trị nhập khẩu thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, đồ uống của Mỹ

Tỷ USD



Nguồn: Tổng cục Hải quan, FRED, AseanSC tổng hợp

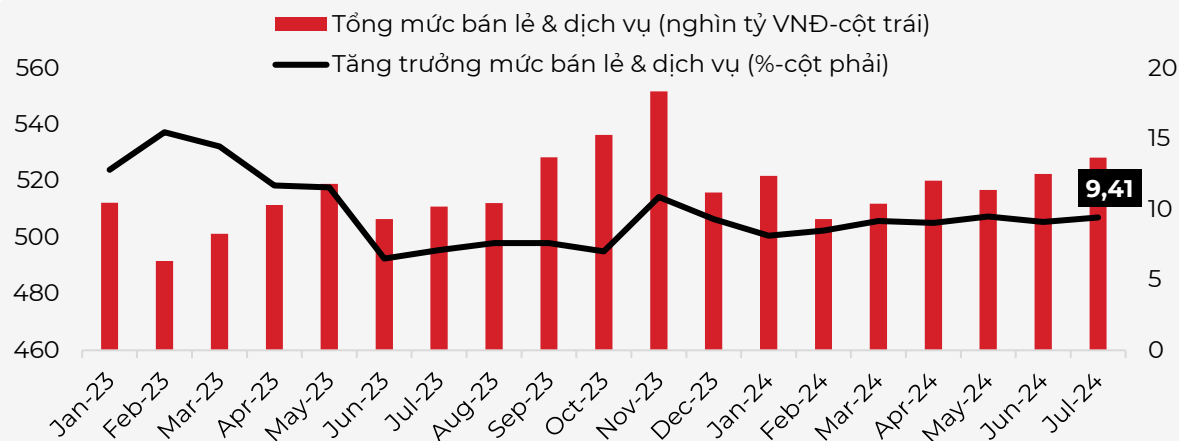
- Trong tháng 7, giá trị xuất khẩu thủy sản đạt 880 triệu USD và là giá trị cao nhất từ đầu năm 2023, tăng 13.2% svck và 8.64% so với cùng kỳ.
- **Mặt hàng chủ yếu vẫn là tôm và cá tra.** Trong tháng 7, giá cá tra nguyên liệu duy trì ổn định ở mức cao và xuất khẩu cá tra đang có dấu hiệu phục hồi mạnh mẽ ở thị trường Hoa Kỳ.
- Quý 4 hàng năm mới thường là thời điểm Hoa Kỳ tăng cường nhập khẩu thực phẩm. Do đó, chúng tôi kỳ vọng ngành thủy sản Việt Nam sẽ tận dụng cơ hội này để bứt phá trong các tháng cuối năm – cũng là thời điểm vào mùa lễ hội.

❖ Nhiều yếu tố có lợi cho hàng xuất khẩu của Việt Nam vào Hoa Kỳ

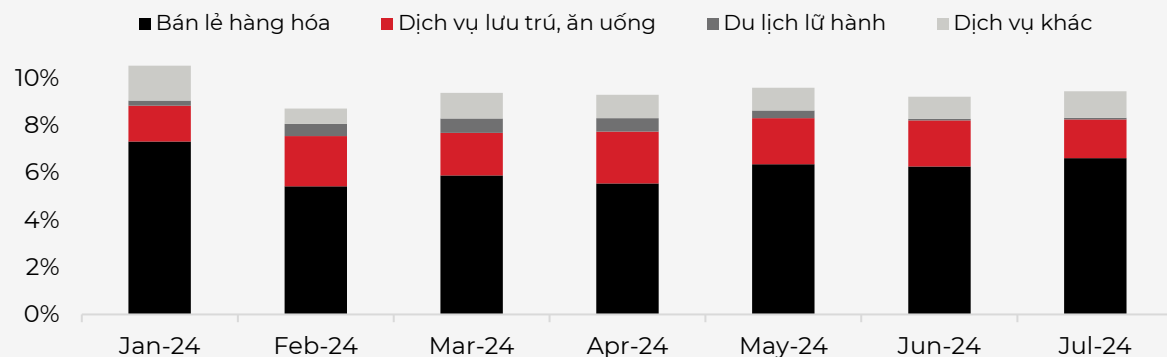
- Với việc **nâng cấp quan hệ từ đối tác toàn diện lên thành đối tác chiến lược toàn diện (tháng 09/2023)**, và trong bối cảnh **chiến tranh thương mại Mỹ - Trung vẫn còn đang căng thẳng**, hàng xuất khẩu của Việt Nam có thể được hưởng lợi và nhận sự ưu ái mạnh mẽ hơn nữa.
- Do đó, bên cạnh khu vực các doanh nghiệp FDI, chúng tôi cũng **kỳ vọng vào tăng trưởng** của khu vực xuất khẩu trong nước với thị trường chính là Hoa Kỳ, trong đó trọng tâm ở các sản phẩm như:
 - **Dệt may:** đồ bảo hộ, quần áo thể thao
 - **Sắt thép:** các mặt hàng sắt thép thô và thép cán, thép chất lượng cao
 - **Gỗ:** các mặt hàng nội thất phòng ngủ, phòng khách, ván sàn gỗ
 - **Thủy sản:** cá tra, tôm
- Tuy nhiên, bên cạnh đó, những rủi ro suy thoái và giảm khả năng chi tiêu của người dân Mỹ cũng có thể là làn gió ngược có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng của quốc gia này. Hơn nữa, nếu Đảng Cộng hòa thắng cử, khả năng ông Donald Trump tái áp đặt các biện pháp hạn chế thương mại với Việt Nam là hoàn toàn có thể xảy ra, gây áp lực không nhỏ lên hoạt động xuất khẩu, đặc biệt khi Mỹ là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam.

III. KHU VỰC DỊCH VỤ TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH, VỚI ĐIỂM SÁNG ĐẾN TỪ MẢNG DU LỊCH

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiếp tục tăng trưởng tốt, đạt 9.41% svck (Dịch vụ là cấu phần đóng góp tỷ trọng cao nhất trong cấu phần GDP Việt Nam (đóng góp 49,76% vào GDP quý 2/2024)).



Bán lẻ hàng hóa vẫn là cấu phần chính, duy trì mức tăng trưởng ổn định

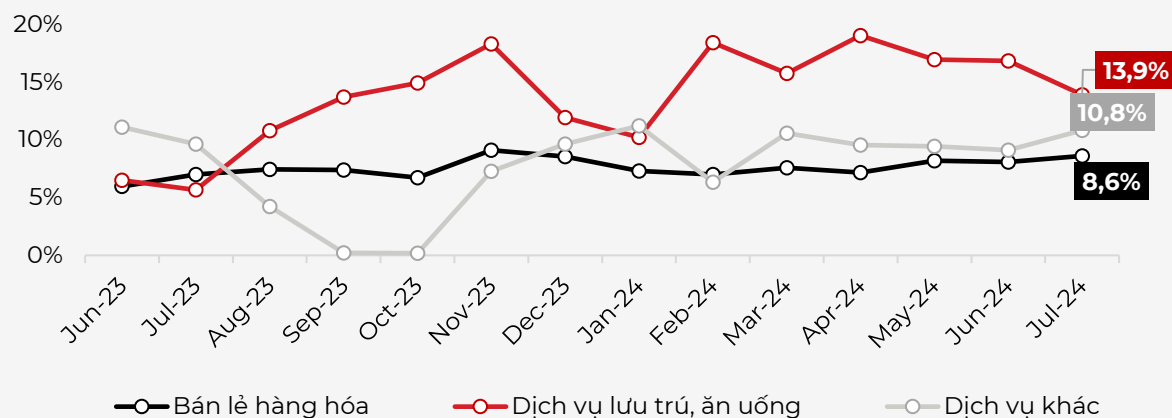


Nguồn: Tổng cục Hải quan, FRED, AseanSC tổng hợp

- **Bán lẻ hàng hóa đóng góp 6.7 điểm phần trăm vào mức tăng tổng (trong đó mức tăng trưởng riêng là 8.6%),** theo sau là dịch vụ lưu trú, ăn uống và các dịch vụ khác đóng góp lần lượt 1.64 và 1.13 điểm phần trăm.
- **Nhu cầu về hàng hóa tiêu thụ trong nước tăng tốt ở các nhóm ngành thực phẩm, đồ gia dụng, và dệt may.** Trong đó, doanh thu nhóm lương thực, thực phẩm tăng mạnh (đạt 12.1% svck) một phần do giá lương thực và giá thực phẩm gia tăng (14.39% và 2.75% svck).
- **Mặt khác, 2/3 ngành có mức tăng trưởng tốt không phải là sản phẩm thiết yếu, cho thấy nhu cầu và khả năng mua sắm của người dân đã vượt qua giai đoạn khó khăn,** mở ra kỳ vọng về sự tăng trưởng của ngành bán lẻ trong thời gian tới khi người tiêu dùng sẵn sàng chi tiêu cho nhiều hàng hóa hơn và chi trả cho các hàng hóa giá trị cao.

III. KHU VỰC DỊCH VỤ TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH, VỚI ĐIỂM SÁNG ĐẾN TỪ MẢNG DU LỊCH

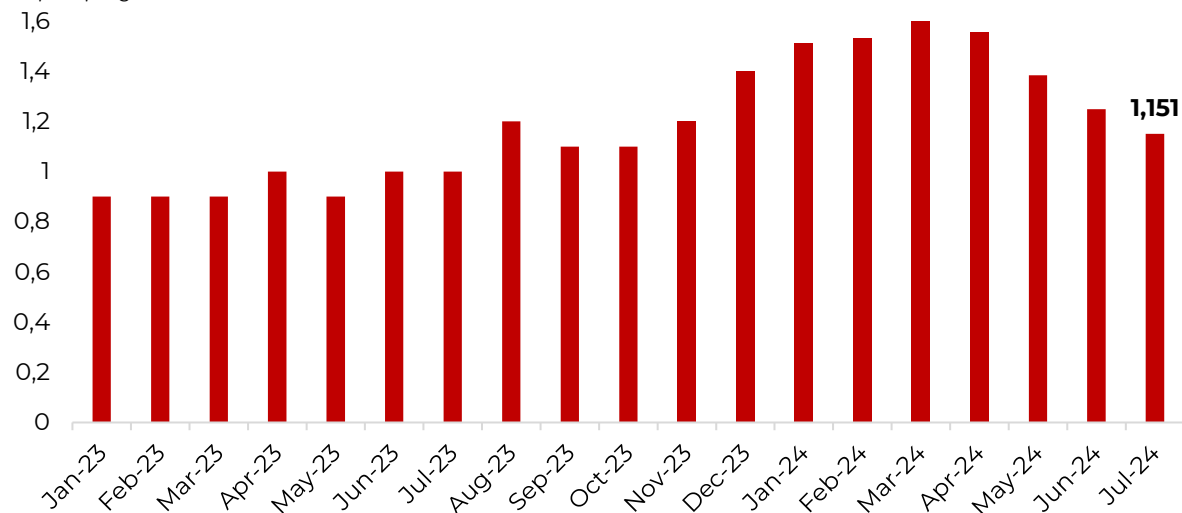
Tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ dần hồi phục về mức trung bình trước Covid-19



Dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng trưởng mạnh mẽ đạt **13.9% svck**, do động lực đến từ mùa cao điểm du lịch. Tính chung 7 tháng đầu năm, lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt 9.98 triệu lượt, tăng 50.96% svck 2023 và tăng 1,9% svck năm 2019 trước dịch Covid-19. **Đây chính là điểm nhấn chính giúp tổng mức bán lẻ hàng hóa và tiêu dùng tiếp tục tăng trưởng tích cực so với tháng trước (đạt 9.41%).**

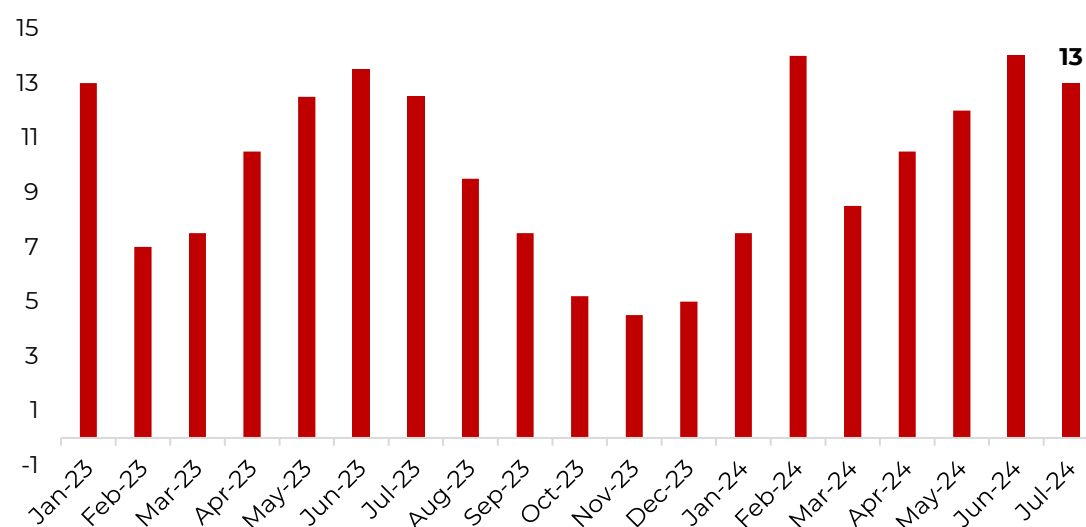
Mùa cao điểm khách du lịch quốc tế đến Việt Nam vào khoảng tháng 11 đến tháng 4 hàng năm

Triệu lượt người



Tháng 6 – 7 thường là mùa cao điểm của khách du lịch nội địa

Triệu lượt người

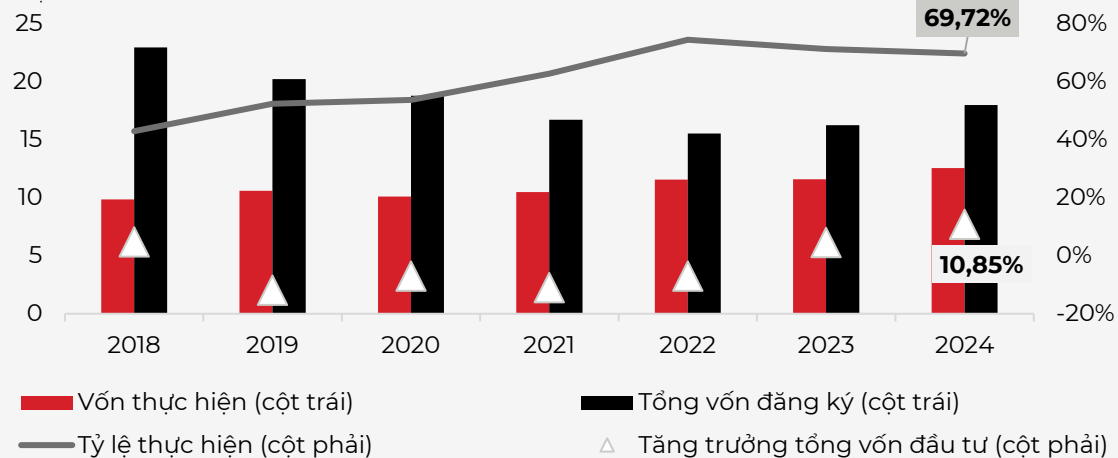


Nguồn: Tổng cục Hải quan, FRED, AseanSC tổng hợp

IV. VỐN ĐẦU TƯ FDI THỰC HIỆN LŨY KẾ 7 THÁNG ĐẦU NĂM CAO KỶ LỤC

Vốn FDI thực hiện lũy kế 7 tháng đầu năm đạt mức cao nhất trong 5 năm

Triệu USD



ĐVT: tỷ USD. Nguồn: Tổng cục Thống kê, AseanSC tổng hợp

7 tháng đầu năm, vốn FDI vào Việt Nam tiếp tục đà tăng trưởng tốt kể từ năm 2021 (tăng 10.85% svck), đồng thời tổng vốn thực hiện đạt 12.55 tỷ USD là mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây tính cả về giá trị tuyệt đối lẫn tỷ lệ vốn thực hiện. So với tháng 6, tổng vốn đăng ký và thực hiện tháng 7 giảm 34.1%.

Lũy kế các dự án còn hiệu lực đến ngày 20/7, Hàn Quốc là quốc gia đang có tổng vốn đầu tư đăng ký lớn nhất với 87.6 triệu USD, theo sau là Singapore với 80.7 triệu USD. Trong đó xuất hiện nhiều dự án lớn ở các **lĩnh vực bán dẫn, năng lượng** (sản xuất pin, tế bào quang điện, thanh silic), **sản xuất linh kiện và sản phẩm điện tử, BĐS**.

Việt Nam vẫn là điểm đến ưa chuộng cho dòng vốn FDI với những lợi thế:

- **Sự ổn định về chính trị, sự hỗ trợ của cơ quan điều hành đối với các hoạt động đầu tư và kinh doanh FDI tại Việt Nam.**
- **Vị trí địa lý đặc biệt quan trọng, chi phí nhân công, chi phí thuê đất và các chi phí các ở mức trung bình thấp.**
- **Hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, logistics tiếp tục được đẩy mạnh đầu tư** như hệ thống cao tốc Bắc-Nam và hệ thống các trục đường nối từ 2 thành phố lớn tới các thành phố có FDI đầu tư mạnh, tiêu biểu như trục từ Hà Nội tới Hải Phòng, Quảng Ninh, và tuyến đường vành đai 3 TP.HCM đang mở rộng về hướng Bà Rịa - Vũng Tàu.

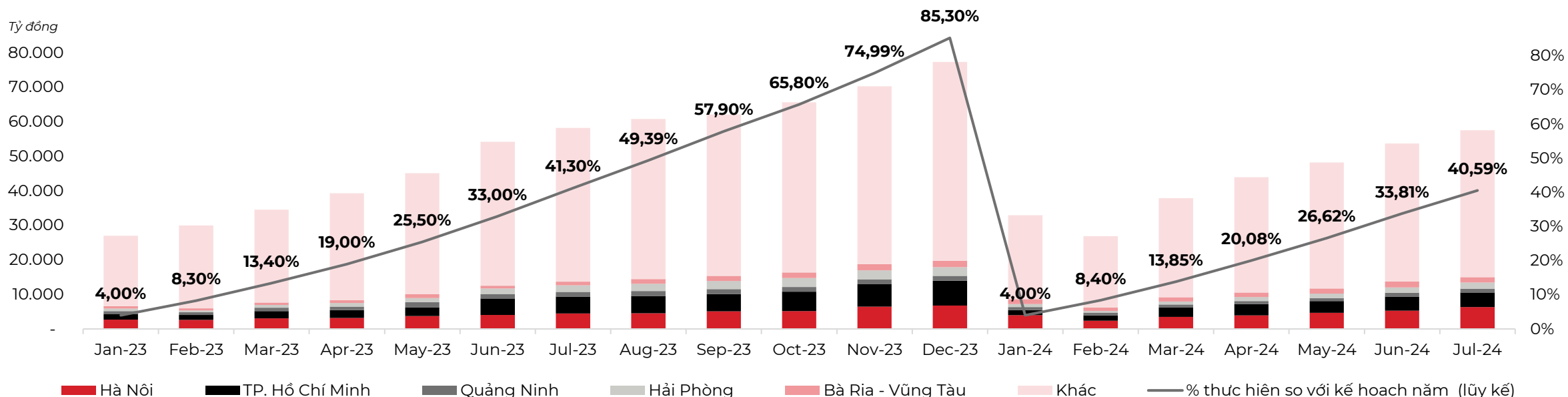
IV. VỐN ĐẦU TƯ FDI THỰC HIỆN LŨY KẾ 7 THÁNG ĐẦU NĂM CAO KỶ LỤC

Một số dự án đầu tư FDI mới và tiếp tục triển khai tính từ đầu năm 2024 của Hàn Quốc và Singapore

STT	Lĩnh vực	Tên dự án	Chủ đầu tư	Quốc gia	Vốn đầu tư đăng ký	Nội dung
1	Năng lượng	N/A	Posco	Hàn Quốc	N/A	Posco hiện đã có 4 chi nhánh về thép tại Việt Nam, và tiếp tục muốn đầu tư vào lĩnh vực năng lượng sạch, nhiệt điện khí
2	Điện tử	Tổ hợp sản xuất LG khép kín	LG	Hàn Quốc	3 tỷ USD	Nhà máy LG Innotek tại Hải Phòng sau khi hoàn thành sẽ giúp tăng gấp đôi công suất. Đồng thời, LG dự kiến sẽ đầu tư thêm 3 tỷ USD vào Việt Nam trong 5 năm tới
3	Bất động sản	KĐT mới Kiến Giang	Daewoo	Hàn Quốc	544 triệu USD	Daewoo cùng 3 doanh nghiệp khác đăng ký thực hiện dự án KĐT mới Kiến Giang quy mô 96ha tại Thái Bình. Thời gian tới Daewoo mong muốn tham gia đầu tư các dự án lĩnh vực năng lượng, nhà máy điện, khu công nghiệp và hạ tầng
4	Bất động sản	GS Metrocity Nhà Bè	GS E&C	Hàn Quốc	N/A	GS E&C hoạt động trong lĩnh vực bất động sản, đang tiếp tục phát triển khu đô thị Nhà Bè
5	Dược phẩm sinh học	N/A	Celltrion	Hàn Quốc	N/A	Celltrion dự định hợp tác chuyển giao công nghệ với Tổng Công ty dược Việt Nam
6	Tài chính	N/A	Ngân hàng KDB	Hàn Quốc	N/A	Chuyên hỗ trợ các dự án mới của các nhà đầu tư Hàn Quốc tại Việt Nam, phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính hỗ trợ xây dựng chiến lược phát triển bền vững cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB)
7	Bán dẫn	Nhà máy Amkor Technology Việt Nam	Amkor	Singapore	1.07 tỷ USD	Tập đoàn Amkor đầu tư thêm 1.07 tỷ USD mở rộng nhà máy sản xuất, lắp ráp và thử nghiệm vật liệu, thiết bị bán dẫn tại KCN Yên Phong II-C (Bắc Ninh)
8	Năng lượng	Nhà máy điện khí LNG Bạc Liêu	Delta Offshore Energy	Singapore	4 tỷ USD	Delta Offshore Energy đang đầu tư xây dựng nhà máy điện khí LNG Bạc Liêu với công suất 3.200 MW, phát triển điện gió trên bờ và ngoài khơi
9	Năng lượng	Nhà máy điện khí Long An LNG ở Long An I và II	GS Energy	Singapore	3.13 tỷ USD	Dự án có công suất dự kiến 3.000 MW, bao gồm 2 nhà máy tua bin khí chu trình hỗn hợp, công suất mỗi nhà máy 1.500 MW, diện tích mặt đất sử dụng khoảng 85ha
10	Bất động sản	5 dự án khu công nghiệp	Sembcorp	Singapore	N/A	Sembcorp liên doanh với Becamex IDC, dự kiến triển khai xây dựng khoảng 5 dự án trong năm 2024: KCN Thọ Lộc, KCN Bắc Thạch Hà, KCN VSIP Thái Bình, KCN VSIP Lạng Sơn và Khu dân cư áp 4 - Vĩnh Tân (TP Tân Uyên, Bình Dương)
11	Bất động sản	Nhiều dự án bất động sản nhà ở	Keppel Land, CapitaLand, Frasers Property	Singapore	N/A	Keppel Land, CapitaLand, Frasers Property đầu tư nhiều dự án trong lĩnh vực bất động sản nhà ở và thương mại, chủ yếu tại TP Hồ Chí Minh và Hà Nội

V. THU NSNN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH, CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIẢM NHẸ

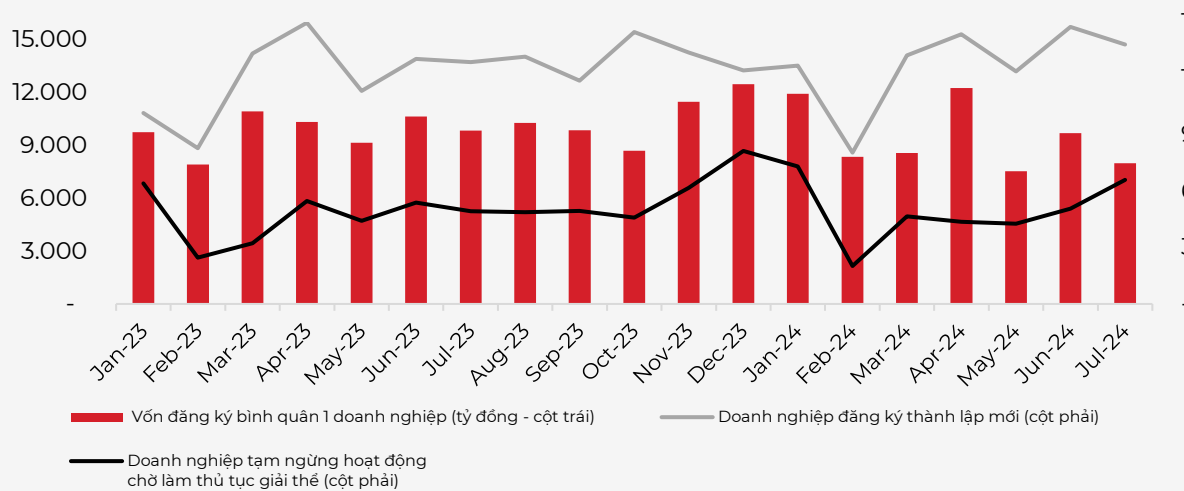
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN tăng 8.17%MoM, lũy kế thực hiện tăng 2.3% so với 2023



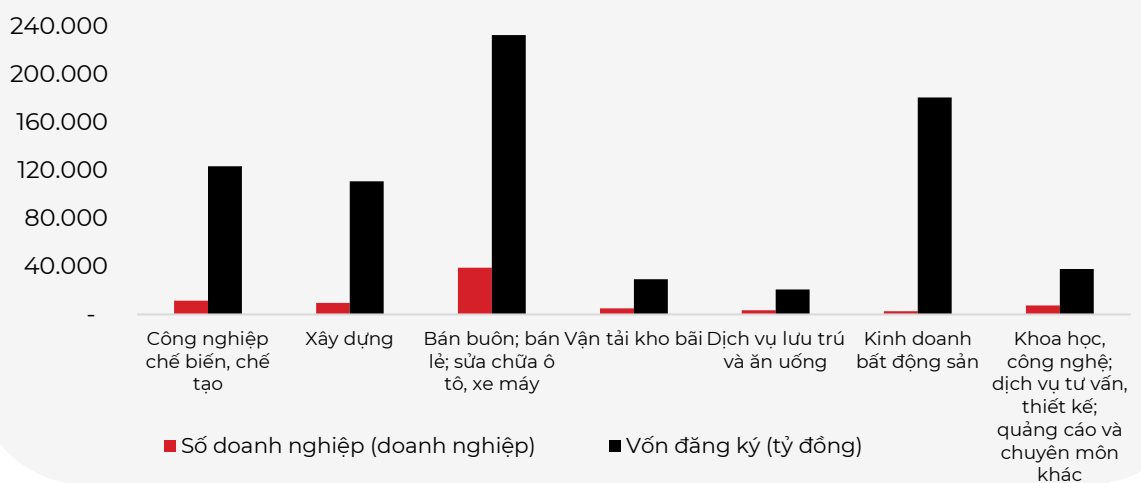
- **Trong tháng 7, tổng vốn đầu tư thực hiện ước đạt 57.6 nghìn tỷ đồng, tăng 8.17% so với tháng 6**, chủ yếu đến từ nguồn ngân sách địa phương (gấp 4.7 lần ngân sách trung ương).
- **Tổng mức chi đầu tư phát triển theo dự toán cả năm giảm**, đạt 677.3 nghìn tỷ đồng trong năm 2024 (giảm so với mức 726.7 nghìn tỷ đồng trong năm 2023 giảm còn). Theo báo cáo mới nhất của Bộ Tài chính, lũy kế 7 tháng, chi đầu tư phát triển ước đạt khoảng 232,1 nghìn tỷ đồng, giảm 8,4% (-21,3 nghìn tỷ đồng) so cùng kỳ năm ngoái (đạt 253,4 nghìn tỷ đồng).
- **Khu vực được tập trung đầu tư giai đoạn 7 tháng đầu năm là Hà Nội**, so với năm trước là Thành phố Hồ Chí Minh, với các dự án trọng điểm như nút giao Mai Dịch, dự án đường sắt đô thị tuyến số 3, quốc lộ 3 mới Hà Nội-Thái Nguyên.
- **Với tỉ lệ thực hiện vốn đầu tư từ nguồn NSNN 7 tháng đầu năm chỉ đạt hơn 40%**, chúng tôi kỳ vọng sẽ chứng kiến sự bứt phá mạnh mẽ trong hoạt động giải ngân trong những tháng cuối năm 2024, đặc biệt là trong quý cuối cùng, để đảm bảo các dự án được hoàn thành đúng thời hạn.

VI. THÊM NHIỀU DOANH NGHIỆP GIA NHẬP NGÀNH THƯƠNG MẠI, CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN CHẾ TẠO, BẤT ĐỘNG SẢN

Số lượng doanh nghiệp mở mới và vốn đăng ký trung bình giảm nhẹ, số lượng doanh nghiệp ngừng hoạt động gia tăng



Xu hướng đầu tư vào lĩnh vực bán buôn bán lẻ, kinh doanh bất động sản, và công nghiệp chế biến chế tạo



- **Tính chung 7 tháng đầu năm svck năm 2023 ghi nhận sự tăng trưởng** ở mức 6.3% về số lượng doanh nghiệp đăng ký mới và 2.4% về tổng số vốn đăng ký.
- **Lượng vốn đầu tư tập trung 3 lĩnh vực: bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, xe máy; kinh doanh bất động sản; và công nghiệp chế biến chế tạo.** Tuy nhiên quy mô doanh nghiệp mở mới của ngành bán lẻ và công nghiệp chế biến chế tạo có xu hướng giảm khi tốc độ tăng về số lượng doanh nghiệp mở mới cao hơn tốc độ tăng của lượng vốn đầu tư.
- **Đồng thời, tuy số lượng doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động tăng, nhưng phần lớn (43.2%) là doanh nghiệp mới thành lập dưới 5 năm** và 89.5% trong số đó có quy mô nhỏ (dưới 10 tỷ đồng).

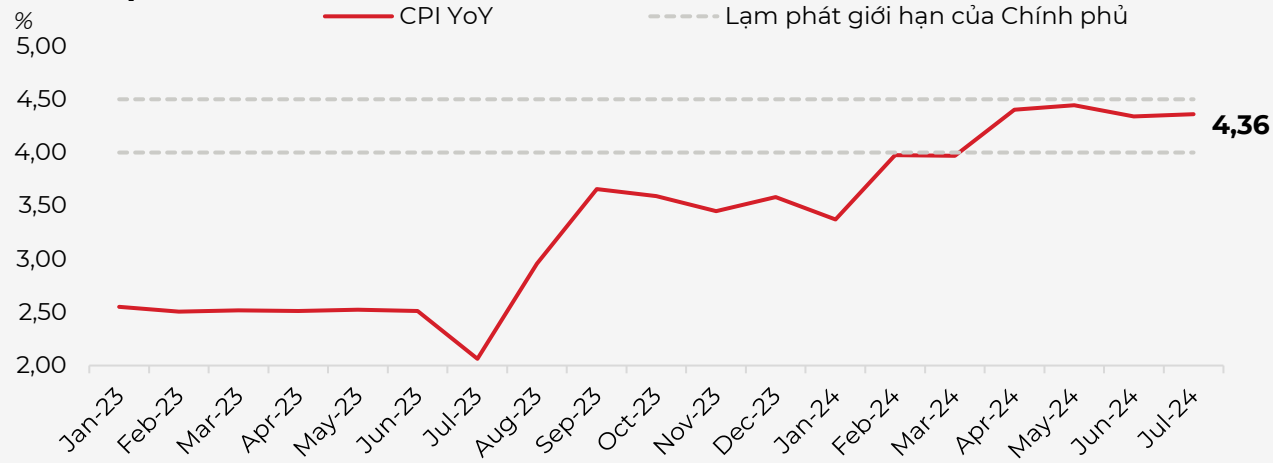
Nhìn chung, hoạt động kinh doanh tiếp tục hồi phục tích cực ở các lĩnh vực kinh tế trọng điểm, tuy nhiên cần theo dõi thêm về vốn đăng ký bình quân để xác nhận xu hướng kinh doanh của nửa cuối năm rõ ràng hơn.

Như vậy, các lĩnh vực trọng điểm như bán buôn, bán lẻ hàng hóa và công nghiệp chế biến chế tạo vẫn tiếp đà tăng trưởng tích cực.

Chúng tôi cho rằng cần theo dõi thêm về số liệu vốn đầu tư trực tiếp xã hội trong thời gian tiếp theo, đặc biệt là lượng vốn đầu tư của khu vực tư nhân (do đây là khu vực chiếm tỷ trọng vốn đầu tư lớn nhất trong nền kinh tế) để xác nhận tính bền vững trong tăng trưởng của lĩnh vực sản xuất công nghiệp và thương mại hàng hóa nói riêng, và của tổng thể nền kinh tế nói chung.

VII. CPI TĂNG SO VỚI THÁNG TRƯỚC NHƯNG VẪN NẪM TRONG VÙNG KIỂM SOÁT MỤC TIÊU CỦA CHÍNH PHỦ

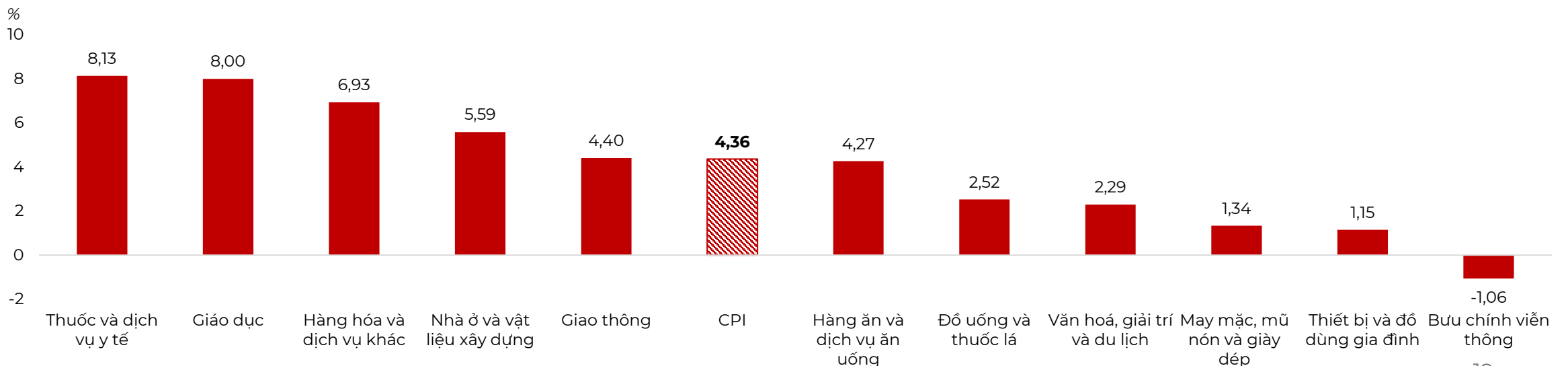
CPI tháng 7 tăng nhẹ - vẫn nằm trong vùng mục tiêu giới hạn của Chính phủ



CPI tháng 7 tăng 4,36% so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên vẫn thấp hơn mức trung bình 7 tháng đầu năm là 4,12%. Lạm phát cơ bản cũng ghi nhận mức tăng 2,73% so với cùng kỳ năm ngoái.

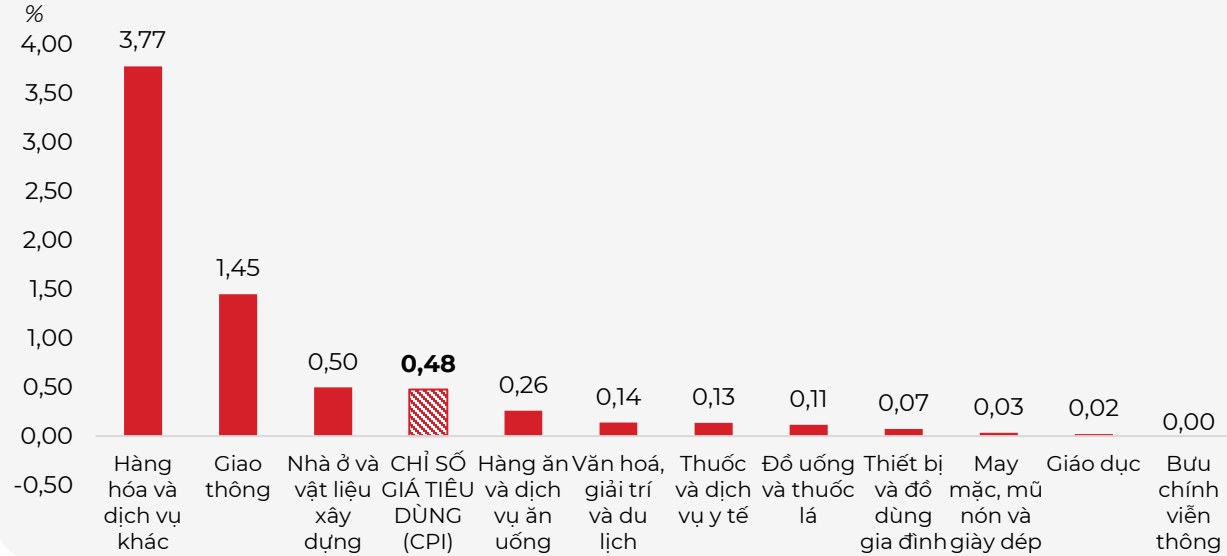
So với tháng trước, CPI tháng 7/2024 tăng 0,48% (khu vực thành thị tăng 0,43%; khu vực nông thôn tăng 0,52%). Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính, có 10 nhóm hàng tăng giá; riêng nhóm bưu chính, viễn thông giá không đổi so với tháng trước.

Tốc độ tăng CPI tháng 7/2024 so với cùng kỳ



VII. CPI TĂNG SO VỚI THÁNG TRƯỚC NHƯNG VẪN NẪM TRONG VÙNG KIỂM SOÁT MỤC TIÊU CỦA CHÍNH PHỦ

Tốc độ tăng CPI tháng 7/2024 so với tháng trước



Chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng 7/2024 tăng 0,26% so với tháng trước, tác động làm CPI chung tăng 0,09 điểm phần trăm, trong đó

- Nhóm thực phẩm tăng 0,31%, tác động tăng 0,07 điểm phần trăm do giá thịt lợn, giá rau, hoa quả tươi...tăng giá so với tháng trước.
- Nhóm ăn uống ngoài gia đình tăng 0,25%, tác động tăng 0,02 điểm phần trăm do nhu cầu ăn uống ngoài gia đình tăng trong tháng cao điểm du lịch.
- Nhóm lương thực giảm nhẹ 0,03%, gần như không tác động đến CPI chung chủ yếu do giá gạo các loại giảm trong tháng 7

- **CPI hàng hóa và dịch vụ khác tháng 7/2024 tăng 3,77% so với tháng trước.** Nguyên nhân chủ yếu do giá bảo hiểm y tế tăng 28,45% khi mức lương cơ sở được điều chỉnh từ 1,8 triệu đồng/tháng lên 2,34 triệu đồng/tháng.
- **CPI thuốc và dịch vụ y tế y tăng 0,13% so với tháng trước, trong đó giá khám chữa bệnh nội trú tăng 0,19%; dịch vụ khám chữa bệnh ngoại trú tăng 0,08%,** do trong tháng tiếp tục có địa phương triển khai áp dụng giá dịch vụ y tế mới theo Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ Y tế.
- **CPI giáo dục tháng 7 tăng 0,02% so với tháng trước** do gia tăng nhu cầu mua sắm các mặt hàng sách vở, bút viết phục vụ mùa tựu trường sắp tới.

Chúng tôi đánh giá các hiệu ứng trên đều mang tính chất thời điểm, hoặc nhất thời và CPI tháng 7 tuy tăng nhưng vẫn nằm trong vùng mục tiêu kiểm soát của chính phủ.

Nhóm ngành đáng quan tâm

Với điểm sáng là xuất khẩu và thị trường đầu ra đang có các dấu hiệu cải thiện rõ rệt, chúng tôi đánh giá cao các nhóm ngành liên quan đến dịch vụ xuất nhập khẩu và các nhóm ngành sản xuất hàng hóa xuất khẩu liên quan vốn là động lực chính của tăng trưởng kinh tế nước ta. Cụ thể:

- **Nhóm dịch vụ xuất nhập khẩu:** dịch vụ vận tải, logistic
- **Nhóm hàng hóa xuất khẩu:** dệt may, sắt thép, gỗ, thủy sản
- **Nhóm bán lẻ, tiêu dùng nội địa:** bán lẻ, hàng tiêu dùng, sữa, rượu bia...

Bên cạnh đó là **nhóm các doanh nghiệp đầu tư công** với động lực khi thời điểm cuối năm thường là giai đoạn giải ngân cao điểm để đảm bảo các dự án hoàn thành đúng tiến độ.

Ngoài ra, với những tín hiệu tích cực của ngành du lịch, **nhóm các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành** cũng là khu vực nên quan tâm tới nhất là thời điểm bắt đầu quý 3 khi vào mùa du lịch cao điểm của khách quốc tế.

Các yếu tố cần theo dõi

- **Tình hình xung đột địa chính trị ở Trung Đông, Bangladesh, Myanmar, và chiến tranh Nga- Ukraine tiếp tục leo thang:** Nếu diễn biến chính trị ngày càng phức tạp sẽ tạo áp lực lên nhiều khía cạnh của nền kinh tế: chủ yếu là **lo ngại giá dầu tăng** khó lường gây ảnh hưởng tới nhiều nước trên thế giới khi Trung Đông là khu vực khai thác và sản xuất dầu chủ yếu (bên cạnh Nga và Mỹ). Điều này sẽ kéo theo rủi ro lạm phát tăng trở lại tại nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam. Đồng thời làm gián đoạn chuỗi cung ứng cũng tạo áp lực lên hàng hóa xuất nhập khẩu và gia tăng giá các loại hàng hóa ở nơi xảy ra biến động chính trị.
- **Rủi ro suy thoái của nền kinh tế Mỹ và động thái hạ lãi suất của FED :** Rủi ro suy thoái của Mỹ đang ngày càng rõ ràng hơn, ảnh hưởng tới nhu cầu đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam, đồng thời thị trường chứng khoán toàn cầu dự kiến sẽ có nhiều biến động. Tuy nhiên, đây cũng là điều kiện đủ để FED hành động nhanh và quyết liệt hơn trong việc đảo chiều chính sách tiền tệ, cụ thể chúng tôi kỳ vọng khả năng cao FED sẽ giảm lãi suất lần đầu tiên trong tháng 09/2024 và sẽ gia tăng số lần giảm lãi suất trong cuối năm 2024 và năm 2025.
- **Nhật Bản tăng lãi suất và sự phục hồi chậm của nền kinh tế Trung Quốc:** Các yếu tố này ảnh hưởng đến thị trường đầu tư toàn cầu nói chung, và từ đó ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư trong nước nói riêng.
- **Kỳ vọng các chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ của Việt Nam tiếp tục hỗ trợ nền kinh tế:** Các chính sách này nếu tiếp tục được thúc đẩy sẽ hỗ trợ thị trường một cách tổng thể, toàn diện. Đặc biệt là một số ngành lớn, có tác động mạnh mẽ như Bất động sản, Ngân hàng, Xuất khẩu, Công nghiệp...

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo thị trường này bao gồm các nhận định chủ quan và dựa trên nguồn thông tin tin cậy và cơ sở phân tích chi tiết, cẩn trọng. ASEANSC không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này đồng thời bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Bản báo cáo này được giữ bản quyền ASEANSC. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của ASEANSC đều trái luật.